

PHỤ LỤC 4: KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG VLVH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1468/QĐ-ĐHSPKT ngày 07 tháng 6 năm 2024)

I. Thông tin chung

Tên chương trình đào tạo: Điện công nghiệp

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ Kỹ thuật Điện-Điện Tử (Electrical-Electronic Engineering Technology)

Mã ngành: 7510301LD

Hình thức đào tạo: Liên thông VLVH đối với người có văn bằng đại học.

Áp dụng cho đối tượng: Đã tốt nghiệp Đại học các ngành thuộc nhóm ngành khoa học kỹ thuật, khoa học tự nhiên và các ngành khác do Trường Khoa Quyết định.

Thời gian đào tạo: 3 năm

Danh hiệu cấp bằng khi tốt nghiệp: Kỹ sư

Khóa tuyển sinh áp dụng: Từ 2024 đến khi có Quyết định mới thay thế

II. Nội dung chương trình

1. Kiến thức giáo dục đại cương (50 TC không bao gồm GDTC, GDQPAN, anh văn)

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	TC miễn	TC phải học
1.	LLCT130105	Triết học Mác - Lênin	3	3	
2.	LLCT120205	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2		2
3.	LLCT120405	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	
4.	LLCT220514	Lịch sử Đảng CSVN	2	2	
5.	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	
6.	GELA220405	Pháp luật đại cương	2	2	
7.	MATH132401	Toán 1	3	3	
8.	MATH132501	Toán 2	3	3	
9.	MATH132601	Toán 3	3	3	
10.	MATH132901	Xác suất thống kê ứng dụng	3	3	
11.	PHYS130902	Vật lý 1	3	3	
12.	PHYS131002	Vật lý 2	3	3	
13.	PHYS111202	Thí nghiệm vật lý 1	1	1	
14.	PHYS111302	Thí nghiệm vật lý 2	1	1	
15.	GCHE130603	Hoá học đại cương	3	3	
16.	AMEE142044	Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	4	
17.	CPRL130064	Ngôn ngữ lập trình C	3		3
18.	IEET136345	Nhập môn ngành CNKT Điện - Điện tử	3	3	
19.	ENCS140026	Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1	0(4)	0(4)	
20.	ENCS240026	Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 2	0(4)	0(4)	
21.	INMA220305	Nhập môn quản trị học	2	2	
22.	WOPS120390	Kỹ năng làm việc trong môi trường kỹ thuật	2	2	
23.	-	Giáo dục thể chất 1	0(1)	0(1)	
24.	-	Giáo dục thể chất 2	0(1)	0(1)	
25.	-	Giáo dục thể chất 3	0(1)	0(1)	
26.	-	Giáo dục quốc phòng	165 tiết	165 tiết	
Tổng			50	45	05

2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

2.1. Kiến thức cơ sở ngành và nhóm ngành: 32 TC

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	TC miễn	TC phải học	Mã HP trước
1.	EEMA330544	Vật liệu Điện - Điện Tử	3		3	
2.	ELIN330444	Khí cụ điện	3		3	
3.	ELCI140144	Mạch điện	4		4	
4.	ELEC230262	Mạch điện tử 1	3		3	ELCI140144
5.	ELEC330362	Mạch điện tử 2	3		3	ELEC230262
6.	DIGI330163	Kỹ thuật số	3		3	ELCI140144
7.	MICR330363	Vi xử lý	3		3	DIGI330163
8.	ELMA240344	Máy điện	4		4	ELCI140144
9.	POEL330262	Điện tử công suất	3		3	ELEC330362
10.	MESE431744	Đo lường và cảm biến	3		3	
Tổng			32	0	32	

2.2. Kiến thức chuyên ngành: 35 TC

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	TC miễn	TC phải học	Mã HP trước
1.	ELDR346445	Truyền động điện tự động	4		4	ELPS246545
2.	ELPS246545	Cung cấp điện	4		4	ELMA230344
3.	POSY346645	Hệ thống điện	4		4	ELPS246545
4.	IPSC343045	Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4		4	DIGI330163
5.	REPR430745	Bảo vệ Relay và Giám sát trong hệ thống điện công nghiệp	3		3	POSY346645
6.	RENE346745	Năng lượng tái tạo (phần điện)	4		4	POSY346645
7.	PRES316845	Đồ án Cung cấp điện	1		1	ELPS246545
8.	PRED316945	Đồ án Truyền động điện tự động	1		1	ELDR346445
9.	PISC414545	Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1		1	IPSC343045
10.	LTRI437445	Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3		3	
11.	BMSY438345	Hệ thống BMS	3		3	
12.	PJMA438145	Quản trị công nghiệp & QLDA điện năng cao	3		3	
Tổng			35	0	35	

2.3. Các môn thực tập: 19 TC

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	TC miễn	TC phải học	Mã HP trước
1.	ELPR220644	TT điện	2		2	
2.	PREM310744	TT máy điện	1		1	ELMA230344
3.	POEP320262	TT điện tử công suất	2		2	POEL330262
4.	PRMI320463	TT vi xử lý	2		2	MICR330363
5.	PRES327145	TT cung cấp điện	2		2	ELPS246545
6.	ELPR320762	TT điện tử	2		2	ELEC330362
7.	PRDI310263	TT kỹ thuật số	1		1	DIGI330163
8.	PRMS310844	Thực tập đo lường và cảm biến	1		1	

9.	PREN427045	TT Năng lượng tái tạo phần điện	2		2	POSY346645
10.	PELE327245	TT truyền động điện tự động	2		2	ELDR346445
11.	IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2		2	IPSC343045
Tổng			19	0	19	

2.4. Tốt nghiệp: 14 TC

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	TC miễn	TC phải học	Mã HP trước
1.	ININ429045	TT tốt nghiệp (CNKT Đ-ĐT)	2		2	
2.	EPTP423445	Chuyên đề Doanh nghiệp (CNKT Đ-ĐT)	2		2	
3.	FIPR409245	Khóa luận tốt nghiệp	10		10	
Tổng			14	0	14	

3. Kế hoạch giảng dạy:

Học kỳ 1:

TT	Mã HP	Tên HP	Số TC	Mã HP trước
1.	LLCT120205	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	
2.	CPRL130064	Ngôn ngữ lập trình C	3	
3.	ELPR220644	TT điện	2	
4.	ELCI140144	Mạch điện	4	
5.	ELEC230262	Mạch điện tử 1	3	ELCI140144
6.	ELMA240344	Máy điện	4	
7.	MESE431744	Đo lường và cảm biến	3	
Tổng			21	

Học kỳ 2:

TT	Mã HP	Tên HP	Số TC	Mã HP trước
1.	EEMA330544	Vật liệu Điện - Điện Tử	3	
2.	ELIN330444	Khí cụ điện	3	
3.	DIGI330163	Kỹ thuật số	3	ELCI140144
4.	ELEC330362	Mạch điện tử 2	3	ELEC230262
5.	POEL330262	Điện tử công suất	3	ELEC330362
6.	ELPS246545	Cung cấp điện	4	ELMA230344
7.	PREM310744	TT máy điện	1	ELMA230344
8.	PRMS310844	Thực tập đo lường và cảm biến	1	
9.	ELPR320762	TT điện tử	2	ELEC330362
Tổng			23	

Học kỳ 3:

TT	Mã HP	Tên HP	Số TC	Mã HP trước
1.	MICR330363	Vi xử lý	3	DIGI330163
2.	POSY346645	Hệ thống điện	4	ELPS246545
3.	ELDR346445	Truyền động điện tự động	4	ELPS246545
4.	PRES316845	Đồ án Cung cấp điện	1	ELPS246545
5.	POEP320262	TT điện tử công suất	2	POEL330262

6.	PRDI310263	TT kỹ thuật số	1	DIGI330163
7.	IPSC343045	Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	DIGI330163
8.	RENE346745	Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	POSY346645
Tổng			20	

Học kỳ 4:

TT	Mã HP	Tên HP	Số TC	Mã HP trước
1.	PRMI320463	TT vi xử lý	2	MICR330363
2.	PRED316945	Đồ án Truyền động điện tự động	1	ELDR346445
3.	LTRI437445	Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	
4.	PJMA438145	Quản trị công nghiệp & QLDA điện năng cao	3	
5.	PRES327145	TT cung cấp điện	2	ELPS246545
6.	PELE327245	TT truyền động điện tự động	2	ELDR346445
7.	REPR430745	Bảo vệ Relay và Giám sát trong hệ thống điện công nghiệp	3	POSY346645
8.	PISC414545	Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1	IPSC343045
9.	BMSY438345	Hệ thống BMS	3	
Tổng			20	

Học kỳ 5:

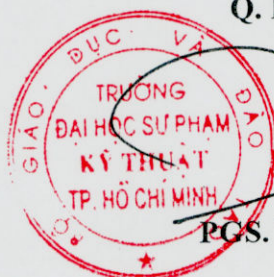
TT	Mã HP	Tên HP	Số TC	Mã HP trước
1	ININ429045	TT tốt nghiệp (CNKT Đ-ĐT)	2	
2	EPTP423445	Chuyên đề Doanh nghiệp (CNKT Đ-ĐT)	2	
3	PREN427045	TT Năng lượng tái tạo phần điện	2	RENE346745
4	IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	IPSC343045
Tổng			08	

Học kỳ 6:

TT	Mã HP	Tên HP	Số TC	Mã HP trước
1.	FIPR409245	Khóa luận tốt nghiệp	10	
Tổng			10	
Tổng số tín chỉ phải học:			105	

Q. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA



PGS. TS. Lê Hiếu Giang

PGS. TS. Nguyễn Minh Tâm